

Số: 21/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 453/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: chị Hồ Thị Hoa T, sinh năm 1980

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Hồ Thị Hoa T với anh Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Hồ Thị Hoa T với anh Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị T và anh T thống nhất chị T là người trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc Thanh T sinh ngày 02/6/2004; anh Nguyễn Hữu T là người trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc Xuân T sinh ngày 08/6/2012. Ghi nhận chị T tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận anh T tự nguyện không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Hữu T và chị Hồ Thị Hoa T được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: chị T và anh T thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: chị T và anh T thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- Ghi nhận sự tự nguyện của chị T và anh T không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng chị T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001059 ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho chị Hồ Thị Hoa T 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Tam Phước;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Ánh**